

Số: 369/2017/QĐST – HNGĐ

Tam Bình, ngày 15 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 315/2017/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2017, giữa;

* Nguyên đơn: Chị Phạm Thị P, sinh năm 1988

Nơi ĐKKH TT: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

Tạm trú: ấp Ô L, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

* Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, khoản 2 Điều 81, khoản 2 Điều 82 và khoản 2 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị P và anh Nguyễn Hoàng M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Phạm Thị P và anh Nguyễn Hoàng M thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Chị P và anh M trình bày có một con chung tên là Nguyễn Hải Y, sinh ngày 09/3/2017, hiện nay do chị P nuôi dưỡng. Anh M đồng ý giao con chung là cháu Nguyễn Hải Y, sinh ngày 09/3/2017 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng. Chị P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

Anh M không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị P và anh M thống nhất trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung phải thu, phải trả: Chị P và anh M thống nhất trình bày không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: **Chị P** tự nguyện nộp: 150.000^d (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí về việc xin ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền 300.000^d (*Ba trăm ngàn đồng*) mà chị P đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010095 ngày 05/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình nên chị P được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000^d (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Đã ký

Võ Ngọc Luận

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL
- VKSND huyện TB
- Chi cục THADS huyện TB
- Đường sự
- UBND xã P
- Lưu